

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2018/QĐDS-ST

Ngày 05 /4/ 2018

V/v: “Tuyên bố một người mất tích”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Đàm Quang Hiệp - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Trần Nguyên Trọng Thành - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên họp: Bà Đinh Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 05/2017/TLST-VDS, ngày 23 tháng 10 năm 2017 về yêu cầu: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2018/QĐPH-ST, ngày 26 tháng 3 năm 2018, về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*”, giữa:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn L.

Địa chỉ: Khu dân cư số 4, thôn G, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị P.

Nơi ĐKKHKT và cư trú cuối cùng: Khu dân cư số 4, thôn G, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị P tìm hiểu yêu thương nhau và tự nguyện kết hôn vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại thôn G, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi và đã có 01 con chung. Nhưng từ tháng 7 năm 2013, chị Trần Thị P bỏ nhà ra đi mãi đến nay và không có tin tức gì. Vào tháng 6 năm 2016, anh yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú. Sau đó, anh tiếp tục thông báo tìm kiếm người mất tích đối với chị Trần Thị P trên các phương tiện thông tin đại chúng như Báo, Đài của Trung ương. Tuy nhiên, từ đó cho đến nay vẫn không có tin tức của chị Trần Thị P. Thời gian biệt tích đã quá 02 năm. Nay, anh yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố chị Trần Thị P mất tích để anh yêu cầu giải quyết việc ly hôn, ngoài ra anh không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện M nhận định:

- Anh Nguyễn Văn L và chị Trần Thị P có đăng ký kết hôn năm 2007 tại UBND xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại thôn G, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Từ tháng 7 năm 2013, chị P đã bỏ nhà ra đi cho đến nay, nên anh L đã nhiều lần tìm kiếm chị P, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, tìm kiếm thông qua người thân của chị P nhưng không biết hiện nay chị P đang ở đâu và làm gì.

- Tháng 12 năm 2016, Tòa án nhân dân huyện M đã giải quyết chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn L về việc “Yêu cầu tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú” đối với chị Trần Thị P.

- Theo xác nhận của Công an xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi thì chị Trần Thị P có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú cuối cùng tại thôn G, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi nhưng chị P đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2013 cho đến nay vẫn không có tin tức gì. Tuy nhiên, theo kết quả xác minh ngày 12/3/2018 của Công an xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi thì trong dịp tết Mậu Tuất 2018, chị P có về thăm cha mẹ ruột nhưng hiện nay đã đi khỏi địa phương.

- Từ các chứng cứ trên, có căn cứ xác định chị Trần Thị P vẫn còn sống và không biệt tích.

- Tại phiên họp anh L yêu cầu Tòa án ra Tuyên bố một người mất tích đối với chị Trần Thị P.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đề nghị Tòa án áp dụng Điều 68 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 27,35,39,361,387,388 Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn L về việc “Tuyên bố một người mất tích” đối với chị Trần Thị P. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên cần được chấp nhận.

Theo quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 388 Bộ luật tố tụng dân sự thì việc anh Nguyễn Văn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với chị P là không có căn cứ, nên không được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 146, 361, 370, 372 và khoản 3 Điều 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật dân sự; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn L về việc “Tuyên bố một người mất tích đối với chị Trần Thị P là mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Anh Nguyễn Văn L phải chịu là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Liêu đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0000891, ngày 18/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày ra Quyết định.

Nơi nhận :

- Những người TGT;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THA Dân sự huyện;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đàm Quang Hiệp